

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 583/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư phát triển nguồn Ngân sách nhà nước năm 2012 chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc, tuyến biên giới Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-BKHĐT ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư phát triển nguồn Ngân sách nhà nước năm 2012.

Căn cứ công văn số 2530/VPCP-KTTH ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới năm 2012.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Lào Cai, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ

An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, An Giang, Đồng Tháp và Kiên Giang (sau đây gọi tắt là các địa phương) chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2012 chương trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới Việt - Trung, tuyến biên giới Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia như các phụ lục kèm theo.

Điều 2: Các địa phương triển khai:

1. Thông báo danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án đủ điều kiện triển khai ngay kế hoạch năm 2012 theo quy định tại phụ lục số I kèm theo Quyết định này đúng theo phương án đã đăng ký của các địa phương (phương án này đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát chấp thuận, số văn bản đăng ký của các địa phương được ghi trong phần ghi chú của Phụ lục I) và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dự án này, gửi báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 05 năm 2012.

2. Phê duyệt tổng dự toán, thực hiện bố trí vốn cho các dự án quy định tại Phụ lục số II kèm theo Quyết định này trước ngày 31 tháng 05 năm 2012, thông báo cho các đơn vị danh mục, mức vốn theo đúng quy định và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 06 năm 2012. Riêng các dự án khởi công mới thuộc các chương trình trên được thực hiện sau khi có ý kiến thẩm định vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính; thời gian thẩm định tối đa là 31 tháng 5 năm 2012 và được phân bổ nếu các dự án này có quyết định đầu tư trước ngày 30 tháng 4 năm 2012 nhưng đến nay chưa phê duyệt tổng dự toán; việc giải ngân vốn của các dự án này chỉ được thực hiện sau khi có quyết định phê duyệt tổng dự toán (thời gian phê duyệt tổng dự toán tối đa là 31 tháng 5 năm 2012). Các dự án hoàn thành bàn giao đi vào sử dụng, đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Thông báo số 312/TB-VPCP ngày 28/12/2012 của Văn phòng Chính phủ.

3. Việc báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2012 được thực hiện theo đúng quy định tại mục 6, điều 2 của Quyết định 70/QĐ-BKHĐT ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Lào Cai, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, An Giang, Đồng Tháp và Kiên Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (5b);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc CP;
- VP Ban Chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng;
- UBTCNS, UBKT của Quốc hội;
- Các Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND, UBND, Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Lào Cai, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, An Giang, Đồng Tháp và Kiên Giang;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị liên quan trong Bộ;
- Lưu VT, Vụ KTĐP<(3 bản);



Bùi Quang Vinh

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ
HỘI TUYẾN BIÊN GIỚI VIỆT NAM - LÀO VÀ
VIỆT NAM - CAMPUCHIA
(CHƯƠNG TRÌNH 160)**



Tỉnh Bình Phước

Phụ lục số II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU NSTW KẾ HOẠCH NĂM 2012 - CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI TUYẾN BIÊN GIỚI VIỆT NAM - LÀO VÀ VIỆT NAM CAMPUCHIA (1)

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 583 /QĐ-BKHĐT ngày 10 tháng 05 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Đã bố trí vốn đến hết năm 2011			KH năm 2012 (NSTW)
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
					NSTW	NSDP và các nguồn vốn khác		NSTW	NSDP và các nguồn vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ									7.500
	- Số dự án									16
	- Số vốn									7.500



TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Đã bố trí vốn đến hết năm 2011			KH năm 2012 (NSTW)	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSTW	NSDP và các nguồn vốn khác	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSTW				NSDP và các nguồn vốn khác		NSTW
	<i>Trong đó:</i>										
	Dự án khởi công mới năm 2012										
	+ Số dự án									16	
	+ Số vốn									7.500	

Ghi chú: (1) Chỉ được thực hiện khi đáp ứng các quy định tại Chi thị 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 và theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (danh mục KCM theo đúng đăng ký tại văn bản số 725/QĐ/UBND ngày 17/04/2012 của UBND tỉnh Bình Phước)